

PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO: TỪ NHÀ KINH ĐẾN ĐỒNG RUỘNG

Tap chí tài chính – Ngày 21/03/2017

(Nguồn: <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/phat-trien-nong-nghiep-cong-nghe-cao-tu-nha-kinh-den-dong-ruong-105295.html>)

Thời gian qua, nhiều chính sách ưu đãi phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã được đưa ra. Chính phủ cũng thể hiện quyết tâm tạo điều kiện phát triển lĩnh vực này. Tuy nhiên, theo nhiều chuyên gia, để nông nghiệp công nghệ cao thoát ra khỏi “mô hình nhà kính”, cần sự quan tâm đầu tư thực chất, trong đó chú trọng xây dựng nguồn nhân lực cũng như dự báo thị trường.

Nhiều ưu đãi

Hiện nay, ở nhiều địa phương, mô hình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã được triển khai và đem lại hiệu quả kinh tế cao. Trong đó, Lâm Đồng là tỉnh có nhiều lợi thế để phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao.

Hiện, toàn tỉnh có khoảng 50.000ha đầu tư công nghệ cao, cho doanh thu từ 150 triệu - 1 tỷ đồng/ha/năm, cá biệt đã xuất hiện một số mô hình sản xuất rau thủy canh đạt doanh thu trên 8 tỷ đồng/ha/năm. Hay tại Hà Nam, bước đầu đã quy hoạch được 300ha/500ha sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

Trong đó, tỉnh đã khởi động dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao có diện tích 180ha với tổng số vốn đầu tư gần 300 tỷ đồng. Riêng khu cánh đồng mẫu lớn rộng gần 130ha sẽ triển khai sản xuất khoảng 15 sản phẩm chủ lực, với sản lượng từ 20 - 30 tấn/ngày phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu...

Thời gian qua, Chính phủ cùng các bộ, ngành cũng đã có nhiều chỉ đạo, cam kết tạo điều kiện để phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Mới đây, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh phải nâng gói hỗ trợ cho đầu tư nông nghiệp công nghệ cao từ 60.000 tỷ đồng đến 100.000 tỷ đồng và giao Ngân hàng Nhà nước vận động các ngân hàng có gói tín dụng hỗ trợ cần thiết để thực hiện.

Đồng thời, Thủ tướng cũng giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai nhằm tạo điều kiện cho tổ chức kinh tế thuê đất đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; bổ sung cơ chế sử dụng đất trong quá trình tích tụ phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao cùng với việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phụ trợ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Thủ tướng giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 210/2013/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn cho phù hợp với quá trình tái cấu trúc sản xuất nông nghiệp...

Người đứng đầu Chính phủ cũng khẳng định trong Hội nghị tổng kết sản xuất ngành nông nghiệp năm 2016 và triển khai kế hoạch năm 2017, do Bộ NN - PTNT tổ chức, những thể chế, chính sách nào ràng buộc nông nghiệp, nông dân, nông thôn không phát triển được hoặc chậm phát triển thuộc thẩm quyền của Chính phủ thì phải bãi bỏ ngay, càng sớm càng tốt. Còn cái gì thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Quốc hội thì tiếp tục kiến nghị để bãi bỏ.

Đó là những tín hiệu tích cực để tạo đà phát triển nông nghiệp công nghệ cao vốn đang là xu thế tất yếu hiện nay.

Cần thực chất

Nhiều chuyên gia nhận định, khó khăn lớn nhất trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao hiện nay là vấn đề đất đai. Đất nông nghiệp manh mún, nhỏ lẻ đang là khó khăn của nhiều địa phương khi muốn chuyển đổi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực này.

Vì vậy, Nhà nước nên cho phép chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang trồng rau quả đi kèm ứng dụng công nghệ cao, tức là cần cơ chế “cởi trói” cho đất đai cũng như quy định về hạn điền. Việc sửa đổi Luật Đất đai nên theo hướng chuyển từ người không còn thiết tha với đồng ruộng sang người mong muốn làm nông nghiệp, chuyển từ hiệu quả sử dụng đất thấp sang sử dụng hiệu quả cao hơn.

Phó trưởng Ban Chính sách dịch vụ công, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương Lưu Đức Khải cho rằng, hiện nay vẫn có sự nhầm lẫn trong cách hiểu nông nghiệp công nghệ cao. Nhiều người cứ nghĩ nông nghiệp công nghệ cao là nền nông nghiệp sản xuất theo mô hình nhà kính.

Hiểu như vậy là không chuẩn. Nông nghiệp công nghệ cao phải dựa trên sản xuất chung lớn, tức là phải triển khai trên đồng ruộng chứ không phải là thứ chỉ để trình diễn.

Muốn vậy, bên cạnh chính sách tích tụ ruộng đất thì cơ sở hạ tầng để ứng dụng công nghệ cao phải đồng bộ. Ví dụ, với cánh đồng lớn thì phải có hệ thống cung cấp chủ động nước tưới như thế nào, cảm biến phát hiện dịch bệnh sớm ra sao... tức là đòi hỏi về nguồn vốn đầu tư. Hiện, nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ về vốn vẫn chưa đi vào thực tế nên cần sớm được cụ thể hóa.

Cũng theo ông Khải, yếu tố quan trọng nhất để phát triển nông nghiệp công nghệ cao là thị trường. Muốn vậy, công tác dự báo cần được quan tâm. Nhà nước phải giữ vai trò kết nối thông qua đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại để giúp doanh nghiệp tiếp cận với thị trường thế giới. Doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao sẽ tính toán, sắp xếp sản xuất cho phù hợp với nhu cầu của thị trường, tránh tình trạng sản xuất dư thừa hoặc được mùa mất giá.

Còn chuyên gia kinh tế nông nghiệp Vũ Trọng Khải bổ sung, mặc dù hiện nay công nghệ để ứng dụng trong nông nghiệp đã rất thuận tiện, song sẽ không thể có một nền nông nghiệp công nghệ cao nếu nông dân (một trong hai chủ thể quan trọng nhất của lĩnh vực này, cùng với doanh nghiệp) lại không đủ trình độ để áp dụng.

Chỉ khi nào có được đội ngũ nông dân chuyên nghiệp thì mới tích tụ ruộng đất - tiền đề để phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Bên cạnh đó, để tích tụ ruộng đất thì Nhà nước cần ra quy định mua đất theo giá thị trường. Có như vậy mới dần xóa bỏ được tình trạng doanh nghiệp không biến đất “bờ xôi ruộng mật” thành khu công nghiệp như hiện nay.

Theo daibieunhandan.vn

TÌM ĐƯỜNG CHO CÔNG NGHỆ CAO

Báo mới – Ngày 18/2/2017

(Nguồn: <http://www.baomoi.com/tim-duong-cho-nong-nghiep-cong-nghe-cao/c/21573512.epi>)

Theo định hướng phát triển nông nghiệp đô thị, đầu năm 2016, UBND TP HCM đã có Quyết định 04 hỗ trợ lãi suất cho nhiều chủ đầu tư có dự án đi theo hướng này. Theo đó, dự án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sẽ được hỗ trợ 100% lãi suất, với điều kiện là được cấp chứng nhận. Tuy vậy, đến nay, toàn TP HCM chưa có dự án nào được hỗ trợ lãi vay vì không có nơi nào cấp chứng nhận trên. Lý do là hiện nay vẫn chưa có bộ tiêu chí hay quy định nào về công nghệ cao, cơ quan nào xác nhận, những đơn vị như Trung tâm Công nghệ sinh học, Ban Quản lý Khu NNCNC liệu có thể xác nhận cho doanh nghiệp (DN)?

Do chưa có bộ tiêu chí rõ ràng nên nhiều dự án NNCNC, nhất là của các DN vừa và nhỏ, DN khởi nghiệp rất khó tiếp cận vốn vay từ ngân hàng. Theo đó, yêu cầu gần như bắt buộc của các ngân hàng là phải có tài sản thế chấp là sổ hồng, sổ đỏ, còn các tài sản đầu tư trên đất nông nghiệp dù giá trị tiền tỉ nhưng không được xem xét tới.

TS Vương Đức Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Công tác phía Nam - Bộ Khoa học và Công nghệ, xác nhận có vướng mắc trên là do liên quan đến chính sách ưu đãi. Bởi công nghệ trong nông nghiệp thì rất nhiều nhưng công nghệ nào là mới, là hiện đại phải cần hội đồng các nhà khoa học đứng chuyên ngành đó mới xác định được. Hơn nữa, tốc độ thay đổi công nghệ trên thế giới hiện nay cực nhanh, có những công nghệ chỉ sau 6 tháng đến 1 năm đã đổi mới nên rất khó trong việc đánh giá. “Theo quan điểm cá nhân tôi, điều quan trọng nhất là hiệu quả tổng thể của dự án với công nghệ phù hợp điều kiện sản xuất cụ thể” - ông Tuấn nói.

Áp lực đầu ra

Là một DN có kinh nghiệm trong đầu tư vào NNCNC, có sản phẩm hoa tươi chinh phục được thị trường khó tính là Nhật Bản, ông Nguyễn Khắc Hải, Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn PAN (PAN Group), cho rằng làm NNCNC không thể làm theo phong trào mà cần có chiến lược dài hạn, không nên chỉ tập trung nâng cao sản lượng mà phải nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm.

Trong đó, thách thức về tiêu thụ là không nhỏ, bởi lẽ, NNCNC nếu thành công sẽ mang lại những bước nhảy vọt về năng suất, có thể gấp 20-30 lần so với các phương pháp truyền thống. Do vậy, đơn vị sản xuất phải tính toán thị trường đầu ra và lựa chọn công nghệ phù hợp có khả năng tạo và tăng giá trị sản phẩm, tránh trường hợp được mùa thì mất giá như vẫn thường xảy ra tại nước ta. Bên cạnh đó, khi áp dụng NNCNC, thông thường giá thành sản xuất sẽ cao hơn nên nhà sản xuất cũng cần quan tâm đến khả năng chấp nhận của người tiêu dùng.

Một số dự án đầu tư NNCNC có thể yêu cầu vốn đầu tư cao gấp hàng trăm lần. Tỷ suất đầu tư cao có nghĩa là áp lực lớn đối với hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Tại Nhật Bản, mô hình sản xuất nông nghiệp theo phương pháp truyền thống cách đây 30 năm nếu được quản lý tốt vẫn là phương pháp mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn đối với một số dòng sản phẩm áp dụng các phương pháp hiện đại.

Ngoài ra, NNCNC cũng đặt ra yêu cầu hiểu biết rất cao về kỹ thuật canh tác. NNCNC không chỉ bao gồm một hệ thống máy móc, công nghệ, phần mềm hiện đại mà phía sau đó là các bí quyết công nghệ. Minh chứng là nhiều giống cây nhập về từ Nhật Bản, Israel trồng tại Việt Nam với khí hậu tốt hơn nhưng năng suất chỉ đạt 30%-40%, chất lượng chưa đạt yêu cầu xuất khẩu. Các bí quyết sản xuất này không thể học hay chuyển giao trong ngày một ngày hai mà là sự tích lũy kinh nghiệm, thậm chí qua 2-3 thế hệ.

Theo bà Nguyễn Mai Oanh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam, dù NNCNC đang được quan tâm nhiều nhưng không thể thay thế hoàn toàn kinh tế nông hộ, đây là sinh kế của hàng triệu hộ nông dân. Do đó, cần những mô hình hỗ trợ liên kết nông dân, hỗ trợ kỹ thuật để họ sản xuất những sản phẩm đạt chuẩn theo yêu cầu thị trường. Vì thế, vẫn cần những công nghệ dù không cao nhưng hỗ trợ thiết thực cho nông dân.

Sơn Nhung – Ngọc Ánh

MÔ HÌNH CÔNG NGHỆ CAO NÀO CHO NĂM 2017

Báo doanh nhân Sài Gòn Online – Ngày 24/01/2017

(Nguồn: <http://www.doanhnhansaigon.vn/thoi-su-trong-nuoc/mo-hinh-nong-nghiep-cong-nghe-cao-nao-cho-nam-2017/1102490/>)

Theo mục tiêu quốc gia, trước năm 2020, Việt Nam sẽ có 10 khu nông nghiệp công nghệ cao với khoảng 200 doanh nghiệp. Tuy nhiên, hiện chỉ có hơn 20 doanh nghiệp tham gia trong một số lĩnh vực hạn chế. Dẫu vậy, không thể phủ nhận những nỗ lực lớn của doanh nghiệp (và một số cá nhân) trong việc đầu tư và phát triển các mô hình ứng dụng công nghệ trong sản xuất để tiết kiệm chi phí, đồng thời góp phần tăng năng suất, cung ứng được nguồn sản phẩm phục vụ cho thị trường nội địa và xuất khẩu.

Đó là câu chuyện về “Huy Long An và vườn chuối triệu đô”, hay “Trại nấm mỡ hiện đại nhất Việt Nam”, “Vườn lan cho thu nhập hàng triệu đô”, “Nuôi tôm siêu thâm canh trong nhà kính”, “Trồng rau khí canh”...

Nuôi tôm siêu thâm canh trong nhà kính

Công ty Cổ phần Việt - Úc (doanh nghiệp nước ngoài có chi nhánh tại Bạc Liêu) là đơn vị tiên phong ứng dụng mô hình nuôi tôm siêu thâm canh trong nhà kính. Công ty đã đầu tư hơn 180 tỷ đồng trên diện tích 50ha, đạt sản lượng 40-80 tấn/ha/vụ, khoảng 300 tấn/ha/năm. Ước tính sản lượng tăng từ 10 - 15 lần so với cách nuôi tôm truyền thống của nhiều hộ dân.

“Tại Việt Nam, có nhiều mô hình nuôi tôm khác nhau như nuôi quảng canh có mật độ 3 - 6 con/m², bán thâm canh mật độ cao hơn có thể từ 70 - 100 con/m². Còn mô hình nuôi siêu thâm canh sẽ có mật độ 300 - 500 con/m². Khu nuôi siêu thâm canh được ứng dụng những công nghệ cao như công nghệ nhà màng Israel, công nghệ lọc nước tuần hoàn theo chu kỳ của Đức và Mỹ, công nghệ vi sinh...”, ông Đặng Quốc Tuấn - Phó Tổng giám đốc Công ty Việt - Úc cho biết.

Với chi phí đầu tư vào khoảng 7 tỷ đồng/ha, nếu so sánh với chi phí đầu tư mô hình khác, rõ ràng cao hơn gấp khoảng 10 lần. Tuy nhiên, mô hình đầu tư này là hướng đi mới có thể giúp ngành nuôi tôm xuất khẩu của Việt Nam tăng cường khả năng cạnh tranh để vượt qua những rào cản kỹ thuật và thương mại mà nhiều thị trường đang dựng lên. Bởi vì, mặc dù chi phí đầu tư lớn nhưng chi phí vận hành lại rẻ hơn nhiều và có thể giảm thiểu được rủi ro trong nuôi tôm.

Hiện tại, Việt - Úc đang xây dựng khu sản xuất phức hợp trên diện tích hơn 310ha tại xã Hiệp Thành (thành phố Bạc Liêu), với tổng vốn đầu tư trên 1.000 tỷ đồng. Mô hình sản xuất khép kín từ khâu sản xuất con giống, nhà máy chế biến thức ăn, quản lý nuôi và chế biến hàng xuất khẩu.

Với 2 - 3 vụ/năm, sản lượng dự kiến đạt khoảng 260.000 tấn tôm/năm và trở thành dự án nuôi tôm sạch lớn nhất Việt Nam hiện nay. Dự kiến đến năm 2018, diện tích nuôi tôm trong nhà kính của Công ty sẽ đạt 1.000ha.

Giống chuối mới xuất ngoại

Nhật, Dubai, Hàn Quốc, Trung Đông... là những thị trường mà giống chuối FOHLA đang có được vị trí khá vững. Đây là giống chuối được Công ty Huy Long An đầu tư phát triển vùng trồng. Từ mảnh đất phèn không cây cỏ nào sống nổi, sau 20 năm cải tạo, tại đây là một trang trại chuối với 50 chiếc xe cơ giới xuôi ngược.

“Chúng tôi đang trồng chuối ở 2 nơi. Diện tích trồng ở Tây Ninh hơn 70ha và ở Long An là 50ha, dự kiến được mở rộng thành 100ha vào cuối năm”, ông Võ Quan Huy - Giám đốc Huy Long An từng cho biết.

Khoản đầu tư cho mô hình trồng chuối sạch lên tới hàng triệu USD. Chuối được nhập giống từ Đài Loan và thậm chí, “lão nông” còn chịu chơi khi mời chuyên gia Frederick I. Silvero, có hơn 20 năm kinh nghiệm trồng chuối từ Philippines về tư vấn cho trang trại chuối FOHLA.

Mỗi hecta trồng được khoảng 2.500 cây chuối, cho ra 20 - 30 tấn chuối thành phẩm (tỷ lệ hư hại, hao hụt khoảng 30%). Với giá bán tại vườn từ 8.000-10.000/kg, tỷ lệ lợi nhuận đạt được trung bình 25 - 30% nếu quản lý tốt.

Với chất lượng cao, chuối FOHLA đã được lên kệ hàng tại các hệ thống siêu thị của Nhật. Có vị ngọt nhẹ, song lại thơm và giá cạnh tranh hơn chuối Philippines từ 2.000-3.000/kg, chuối FOHLA đã được xuất những container đầu tiên sang các hệ thống siêu thị Don Kihote, Daiei... của Nhật.

“Phải sau 7 - 8 tháng vừa làm vừa học, đến nay quy trình đóng gói và xuất khẩu chuối mới hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu của khách hàng Nhật và đảm bảo chất lượng chuối”, chuyên gia nông nghiệp Võ Quang Thuận - con trai lớn của ông Huy cho biết.

Tiếp nối sau đó là những đơn hàng dài hạn được ký kết với các đối tác tại Dubai và thị trường Trung Đông sau hàng loạt các chuyến thăm và tìm hiểu của các thương gia tại những quốc gia này.

Từ rau “lơ lửng” đến rau thủy canh

Ở nhiều nước trên thế giới, công nghệ khí canh được xem là một bước tiến trong nông nghiệp, mở ra một hướng đi mới cho công tác trồng trọt, đáp ứng một phần nhu cầu cấp bách hiện nay về rau sạch cũng như diện tích đất canh tác bị thu hẹp hoặc ô nhiễm.

Tại Việt Nam, mô hình tạo ra giống khoai tây chất lượng cao trong môi trường khí canh của các nhà khoa học thuộc Viện Sinh học Nông nghiệp Việt Nam do GS. Nguyễn Quang Thạch làm chủ nhiệm đã thành công. Trong khi công trình này đang dừng lại ở “mô hình” thì một số sản phẩm rau được trồng khí canh đã có mặt tại bữa ăn của nhiều hộ gia đình.

“Với diện tích hiện tại 200m², mỗi ngày tôi có thể cung ứng cho thị trường được khoảng 100kg rau; so sánh về tốc độ phát triển thời gian sẽ nhanh hơn 30% và với tốc độ tăng trưởng nhanh, mình có thể tăng được chu kỳ sản xuất và diện tích có thể trồng cao gấp 3,3 lần”, anh Dương Minh Trung - Giám đốc, người sáng lập mô hình rau khí canh của Công ty Rau Sạch Ngon cho biết.

Mô hình này tiết kiệm nước so với các mô hình khác, bởi hệ thống cung cấp chất dinh dưỡng dưới dạng phun sương và được thu lại ngược về bể chứa, sau đó sẽ được tái cung cấp cho cây. Với lượng phân bón cho cây, công ty anh Trung thu mua thịt, xương cá phế phẩm của các nhà máy chế biến cá với giá thấp, sau đó nấu và chế biến thành phân đạm để cung cấp vào hệ thống nước phun tưới cho cây. Đặc biệt, khu nhà kín chống sâu bọ được trang bị hệ thống điện năng lượng mặt trời để vận hành các hệ thống tưới, hệ thống chiếu sáng...

>> Những mô hình kinh doanh lưu động độc đáo

Cùng với khí canh, thủy canh được xem là mô hình nông nghiệp khá phổ biến. Tại Lâm Đồng, mô hình thủy canh được một cô giáo về hưu thực hiện và cho đến nay đã cung ứng được sản phẩm cho nhiều hệ thống siêu thị.

Với sự giúp đỡ của các chuyên gia đến từ công ty chuyên cung cấp giống rau của Hà Lan, cô giáo về hưu Phạm Thị Thu Cúc đã trở thành người đầu tiên tại Lâm Đồng trồng thành công rau thủy canh theo công nghệ châu Âu.

Ưu điểm của mô hình này là tỷ lệ rau hư hao rất ít, gần như lá nào cũng dùng được do khâu bảo quản tốt và tuyệt nhiên không bị lấm đất. Với diện tích 1.000m², bà trồng được 25.000 cây rau xà lách, mỗi cây có trọng lượng trung bình trên dưới 200gr, có thể thu 5 tấn mỗi lứa. Sản phẩm rau thủy canh được hệ thống siêu thị lớn như Metro, VinMart, Big C nhận bao tiêu toàn bộ sản phẩm với giá từ 40.000-50.000 đồng/kg, tùy loại xà lách.

Với giá bán này, trung bình bà Cúc thu trên 230 triệu đồng cho 1.000m² mỗi đợt. Sau khi trừ các chi phí đầu tư, công chăm sóc, còn lãi khoảng 100 triệu đồng.

“Vũ nữ” xuất ngoại

Trang trại hoa của bà Phạm Thị Nhung có diện tích hơn 3ha tại Đơn Dương, Lâm Đồng được thiết kế với những dãy nhà kính kiên cố, nổi bật giữa một cánh đồng bằng phẳng; bên trong nhà kính là những vạt hoa lan vũ nữ vàng rực được đặt trên những giàn giá thể.

Nhà trồng lan của bà Nhung được trang bị hệ thống tưới phun sương, quạt tạo gió công suất lớn. Mặt đất được trải bạt nhựa, phía trên được thiết kế thêm lưới đen để hạn chế ánh sáng mặt trời nhằm cân bằng nhiệt độ cho hoa sinh trưởng.

Theo bà Nhung, để thành công được với nghề trồng lan vũ nữ không phải là dễ. Chỉ riêng việc làm chủ kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng ngừa sâu bệnh cũng đã là một vấn đề lớn.

>> 3 thách thức lớn khi đưa thương hiệu "xuất ngoại"

Để ổn định năng suất, bà thuê một kỹ sư chuyên lo việc quản lý kế hoạch và kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng ngừa sâu bệnh. Hiện cứ cách một vài tháng bà Nhung lại cho nhân giống lan vũ nữ ra trồng ở một khu vực mới, tạo nên các lớp kế tiếp nhau, liên tục cho ra sản phẩm để không bị đứt quãng nguồn hàng.

Mỗi gốc lan vũ nữ ở đây thời điểm bình thường được bán với giá trung bình 300.000đ; nếu cắt cành xuất bán trong nước, giá dao động 80.000đ/bó. Vào dịp lễ, Tết, giá tăng khá cao.

Gần đây, lan vũ nữ của gia đình bà Nhung không còn dừng lại ở thị trường nội địa mà bắt đầu vươn xa bằng những chuyến xuất ngoại cả container sang Singapore. Doanh thu mỗi năm từ trang trại lan vũ nữ của gia đình bà Nhung lên tới cả chục tỷ đồng.

Trại nấm mỡ hàng triệu đô

Ông Tăng Thành Đức - chủ trại nấm mỡ triệu đô - từng được Chính phủ Canada vinh danh là người trồng nấm mỡ số 1 vì trang trại của gia đình ông đứng đầu cả về sản lượng lẫn chất lượng. Quay trở về Việt Nam, ông Đức và vợ - bà Huỳnh Thị Nghiêm - tiếp tục phát triển mô hình này tại vùng đất cao nguyên thuộc xã N'Thol Hạ, huyện Đức Trọng (Lâm Đồng) - nơi có khí hậu trong lành, mát mẻ, phù hợp để cây nấm phát triển.

Theo bà Nghiêm, thời hoàng kim với nghề làm nấm của gia đình là vào những năm 1996-1997. Lúc đó, vợ chồng bà sở hữu 3 trang trại trồng nấm mỡ tại Canada với diện tích gần 100ha.

Theo tính toán của ông Đức, dây chuyền vận hành trại nấm của ông ở N'Thol Hạ tốn 1 triệu USD. Tuy nhiên, do diện tích cả khu sản xuất và chứa nguyên liệu chỉ rộng chưa tới 3.000m² nên nhiều loại máy móc hoạt động chưa hết công suất.

>> Làm "chứng minh thư" cho nấm

Hiện trại nấm sử dụng 4 lao động thường xuyên tại địa phương, sản lượng nấm đạt 10 tấn mỗi tháng, với giá bán tại trại là 100.000đ/kg. Sản lượng có thể đạt tới 15 tấn mỗi tháng mà chất lượng vẫn đảm bảo.

Vì áp dụng công nghệ nên công việc tại trang trại khá nhẹ nhàng, ông Đức và 2 công nhân có thể vận chuyển 60 tấn giá thể vào giàn trồng nấm trong thời gian chỉ một buổi, sau đó chỉ việc vận hành máy móc.

Theo nhận định của ông Đức, ở Việt Nam có nhiều nhà đầu tư dư vốn để thực hiện các dự án như thế này, nhưng họ chưa thực sự đam mê hoặc còn dè dặt về khâu kỹ thuật. Còn các hộ gia đình cũng khó liên kết thành tổ hợp để làm thành dự án công nghiệp công nghệ cao một cách bài bản.

Theo TS. Lê Xuân Thám - Giám đốc Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Lâm Đồng, trại nấm của ông Đức là một trại nấm có kỹ thuật tiên tiến nhất ở Việt Nam hiện nay. Sản phẩm

nấm ở đây không chỉ đạt tiêu chuẩn VietGAP mà chất lượng tương đương với loại nấm
mỡ sản xuất tại Canada đang được nhiều nước nhập khẩu.

Hoàng Quân/NCĐT

NÔNG DÂN BẾN TRE LÀM GIÀU TỪ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Báo điện tử VTV.vn – Ngày 26/4/2017

(Nguồn: <http://vtv.vn/trong-nuoc/nong-dan-ben-tre-lam-giau-tu-nong-nghiep-cong-nghe-cao-20170426104951673.htm>)

VTV.vn - Nhờ sự quyết chí của người nông dân ở Bến Tre, những trái dưa lưới trồng theo mô hình nông nghiệp công nghệ cao đã bén rễ ở xứ dừa.

**Thu hút người dân, DN đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao
DN loay hoay với bộ tiêu chí xác định dự án nông nghiệp công nghệ cao
Gia Lai xây dựng 5 khu nông nghiệp công nghệ cao**

Anh Nguyễn Duy Thuấn (49 tuổi), ngụ tại xã Bình Phú, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre, đã ứng dụng **công nghệ cao** vào sản xuất nông nghiệp thành công. Anh chỉ mới là nông dân khoảng 4 năm nay, sau khi trải qua nhiều nghề như thợ bạc, mua bán, lái xe,... Có lẽ được đi nhiều nơi, kể cả nước ngoài và thấy được nhiều chuyện nên anh quyết định trở về địa phương để tái khởi nghiệp.

Những trái dưa lưới trồng theo công nghệ hiện đại đã bén rễ ở xứ dừa nhờ sự quyết chí của người nông dân này. Không nói nhiều về thành công của mô hình, nhưng từ nhà lưới đầu tiên xây dựng vào năm 2013 với giá trị 300 triệu đồng, giờ anh đã có đến 4 nhà lưới quy mô lớn hơn.

Chỉ với 500 m² đất, anh Thuấn có thể trồng đến 1.200 cây dưa lưới và gỏi đầu liên tục khoảng 4 vụ mỗi năm. Kết quả, sau khi trừ chi phí, số tiền được gọi là lợi nhuận có thể lên đến 200 triệu đồng.

Theo anh Thuấn, những sản phẩm sạch, thị trường sẽ tìm đến. Bởi những sản phẩm sạch, an toàn sẽ đáp ứng được thị hiếu của người tiêu dùng.

Phóng viên VTV

KHỞI NGHIỆP TỪ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO:

CÁN TẠO ĐÀ VỮNG CHẮC

Báo Lâm Đồng Online – Ngày 13/03/2017

(Nguồn: <http://baolamdong.vn/kinhte/201703/khoi-nghiep-tu-nong-nghiep-cong-nghie-cao-can-tao-da-vung-chac-2790358/>)

- Khởi nghiệp bằng nông nghiệp công nghệ cao là vấn đề đang được cả nước quan tâm. Là địa phương dẫn đầu trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao của Việt Nam, Lâm Đồng đã có những kinh nghiệm thực tiễn trong khởi nghiệp ở lĩnh vực này, cũng như cùng doanh nghiệp gỡ khó cho các “nút thắt” khởi nghiệp trong nông nghiệp công nghệ cao. Trong thực tế, khởi nghiệp trong nông nghiệp công nghệ cao cũng còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc đang cần được tháo gỡ như: Luật đất đai, vốn khởi nghiệp, chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao từ nước ngoài, chính sách nhập máy móc, thiết bị... Đặc biệt, vốn vẫn là vấn đề chính của khởi nghiệp, vì các ngân hàng, quỹ tín dụng còn rất “dè chừng” khi hỗ trợ cho vay vốn nông nghiệp công nghệ cao.

- Chưa bao giờ cụm từ “nông nghiệp công nghệ cao” được nhắc đến nhiều như hiện nay khi có sự quan tâm chỉ đạo sâu sát từ người đứng đầu Chính phủ. Theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cho vay ưu đãi với nông nghiệp nông thôn, đối tượng đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao được vay tín dụng ưu đãi với lãi suất thấp nhất 7%/năm.

- Do chưa có bộ tiêu chí rõ ràng nên nhiều dự án NNCNC, nhất là của các DN vừa và nhỏ, DN khởi nghiệp rất khó tiếp cận vốn vay từ ngân hàng. Theo đó, yêu cầu gần như bắt buộc của các ngân hàng là phải có tài sản thế chấp là sổ hồng, sổ đỏ, còn các tài sản đầu tư trên đất nông nghiệp dù giá trị tiền tỉ nhưng không được xem xét tới.

- Trong khi sản phẩm nông nghiệp lại là chủ lực của nền kinh tế nước ta thì chưa đến 1% doanh nghiệp trong tổng số trên 420 nghìn DN đang hoạt động trên cả nước đầu tư vào nông nghiệp. Chúng tôi rằng, đây là lĩnh vực không “trái sẵn hoa hồng”.

NHNN vừa có Quyết định về chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 7/3/2017 của Chính phủ. Theo đó, đối tượng vay vốn (sau đây gọi là khách hàng) bao gồm pháp nhân và cá nhân có nhu cầu vay vốn để thực hiện dự án, phương án sản xuất – kinh doanh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch quy định tại Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quyết định nêu rõ, NHTM cho khách hàng vay vốn để thực hiện chương trình, đảm bảo phù hợp với nguyên tắc cho vay, vay vốn và điều kiện vay vốn quy định tại Điều 4 và Điều 7 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NHNN.

Về lãi suất cho vay, NHTM cho vay đối với các nhu cầu vốn ngắn, trung và dài hạn bằng đồng Việt Nam của khách hàng để thực hiện chương trình với lãi suất cho vay thấp hơn từ 0,5%/năm đến 1,5%/năm so với mức lãi suất cho vay thông thường cùng kỳ hạn của NHTM, phù hợp với quy định tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NHNN.

Nguồn vốn cho vay chương trình do các NHTM cân đối từ nguồn vốn huy động trên thị trường để thực hiện. Mức cho vay do NHTM và khách hàng thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 12 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NHNN.

Diễm Thương

8 ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH VỀ KHỞI NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Báo Diễn đàn Doanh nghiệp – Ngày 27/12/2016

(Nguồn: <http://enternews.vn/8-dinh-huong-chinh-ve-khoi-nghiep-trong-linh-vuc-nong-nghiep-104802.html>)

(DĐDN) – Tại Diễn đàn “Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo trong nông nghiệp” diễn ra sáng 27/12, ông Phạm Quang Hiến - Vụ Quản lý doanh nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trình bày công tác hỗ trợ khởi nghiệp và đưa ra định hướng phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp.

Diễn đàn do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chỉ đạo, Báo Diễn đàn Doanh nghiệp, Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ và Học viện Nông nghiệp Việt Nam phối hợp tổ chức. Đây là một trong những sự kiện nhằm khép lại các hoạt động của chuỗi Chương trình Khởi nghiệp 2016.

Còn nhiều khó khăn

Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, tính đến hết tháng 2/2016, cả nước có 4.424 doanh nghiệp thuộc ngành nông nghiệp (bao gồm nông, lâm, thủy sản). Các DN này có hiệu quả kinh tế tương đối tốt, chỉ số phản ánh về hiệu suất sinh lời cao hơn so với các DN trong lĩnh vực khác.

Quá trình đổi mới DN Nhà nước trong lĩnh vực đã có sự thay đổi đáng kể, số DN Nhà nước trong nông nghiệp giảm đáng kể trong những năm gần đây. Năm 2016, đã có 244 DN nhà nước trong nông nghiệp được thông qua đề án tái cơ cấu.

Đặc biệt sau khi được chính phủ đưa ra 3 nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh, việc quan tâm và thu hút DN đầu tư vào nông nghiệp nhận thấy nhiều chuyển biến tích cực.

Theo ông Hiến, số lượng DN trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn còn thấp, chỉ chiếm 1% trong tổng số doanh nghiệp hoạt động trên cả nước. Sản xuất nông nghiệp

vẫn đa phần là quy mô nhỏ, điều kiện hạ tầng, dịch vụ... còn nhiều yếu kém. Doanh nghiệp mới chỉ chú ý đến sản xuất và chế biến thô mà chưa chú trọng về sản xuất tinh và các hoạt động marketing. Dn mới chỉ tập trung phát triển ở các vùng có điều kiện thuận lợi,

Bên cạnh đó, một số chính sách về đất đai, thuế, về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn vẫn còn những hạn chế, chậm sửa đổi so với thực tiễn.

Đặc biệt, tính ổn định của quy hoạch trong từng lĩnh vực nông nghiệp chưa bền vững, việc quản lý thực hiện quy hoạch chưa chặt chẽ, thiếu chế tài. Công tác cải cách hành chính tạo thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện còn chậm. Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước còn chậm, hiệu quả chưa cao.

"Do đó, Đảng và Chính phủ đã thực sự quan tâm đến khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp trong nông nghiệp, coi khởi nghiệp chính là động lực để tái cơ cấu nền kinh tế quốc dân". - ông Hiền nhấn mạnh.

Nhiều hỗ trợ thiết thực

Ông Hiền cho biết, những năm gần đây công tác hỗ trợ khởi nghiệp nói chung, khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp nói riêng đã thực sự được quan tâm của Đảng và Chính phủ; coi khởi nghiệp chính là động lực để tái cơ cấu nền kinh tế quốc dân.

Có thể kể đến những hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp tiêu biểu thời gian gần đây như Chương trình Giao lưu khởi nghiệp năm 2013 do Phòng TM&CN Việt Nam cùng các bộ, ngành phối hợp với Đại học Nông nghiệp Hà Nội tổ chức với sự tham gia của gần 1000 sinh viên. Sau Chương trình giao lưu này, Đại học Nông nghiệp Hà Nội đã thành lập Câu lạc bộ khởi nghiệp.

Năm 2014 Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội đã tổ chức chương trình đặc biệt mang tên “Khởi nghiệp Nông nghiệp” có sự tham gia của 9 trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hà Nội với 75 dự án, thu hút 168 tác giả là Thanh niên, sinh

viên tham gia; Các cuộc thi “Khởi nghiệp quốc gia” năm 2013, 2014, 2015, 2016 đã thu hút hàng trăm lượt tham gia.

Bên cạnh đó, hoạt động hỗ trợ đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm (do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì) trong đó Bộ Nông nghiệp và PTNT có các hoạt động hỗ trợ đào tạo (khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp). Năm 2015, Bộ đã tổ chức 40 lớp đào tạo cho doanh nghiệp, doanh nhân trong đó 11 lớp về khởi sự doanh nghiệp và 29 lớp về quản trị doanh nghiệp. Năm 2016 trong kế hoạch 62 lớp gồm 17 lớp khởi sự doanh nghiệp và 45 lớp quản trị doanh nghiệp, đến nay đã tổ chức được 31 lớp đạt 50% so với kế hoạch.

8 định hướng chính

Tại Diễn đàn, ông Hiền đã đưa ra 8 định hướng phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp.

Một là, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư tư nhân trong nước và ngoài nước trong từng lĩnh vực, chuyên ngành thành các nhiệm vụ cụ thể, triển khai đến các địa phương.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, quán triệt đến các cấp bộ đảng, từng đảng viên, chính quyền các cấp, doanh nghiệp, người dân về chủ trương, chính sách ưu đãi, khuyến khích thu hút đầu tư tư nhân vào nông nghiệp, nông thôn phục vụ tái cơ cấu ngành, gắn với xây dựng nông thôn mới.

Ba là, tập trung cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 19/NQ-CP; nâng cao hiệu quả quản lý thị trường, đảm bảo cạnh tranh bình đẳng, cung cấp các dịch vụ kiểm dịch động thực vật, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ để tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư tư nhân.

Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính và tiết kiệm thời gian, kinh phí từ các thủ tục hành chính; rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Đẩy mạnh các hoạt động đối thoại với doanh nghiệp, nắm bắt những vấn đề phát sinh trong thực tiễn thực hiện chính sách để tháo gỡ khó khăn và hoàn thiện chính sách thu hút đầu tư tư nhân vào nông nghiệp, nông thôn.

Bốn là, nâng cao chất lượng quy hoạch sản xuất nông, lâm, thủy sản; nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp.

Năm là, rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách gồm: Chính sách mới thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo hướng liên kết với tổ hợp tác, hợp tác xã, trang trại, gia trại, nông dân để sản xuất nông nghiệp hàng hóa có chất lượng và giá trị gia tăng cao; Sửa đổi một số chính sách về đất đai, khuyến khích tích tụ ruộng đất để khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp tập trung đầu tư sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn; Sửa đổi Nghị định số 210/2013/NĐ-CP, theo hướng quy định cụ thể hỗ trợ, ưu đãi hơn cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất tại vùng đồng bào dân tộc và miền núi, vùng xa, vùng sâu.

Chính sách thúc đẩy xã hội hóa trong hoạt động khoa học, công nghệ; khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp đầu tư các khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết với các Viện, Trường trong đầu tư xây dựng cơ sở nghiên cứu khoa học, chuyển giao các ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong nông nghiệp; Chính sách ưu đãi, hỗ trợ để khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia đào tạo nghề cho nông dân theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009, số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015.

Sáu là, đổi mới hình thức quản lý các dịch vụ công trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; chuyển dần việc cung cấp một số dịch vụ sang cho tư nhân và các tổ chức xã hội thực hiện.

Bảy là, đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư, mở rộng trường, hỗ trợ đào tạo quản trị doanh nghiệp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ngành nông nghiệp.

Tám là, rà soát các Hiệp định thương mại tự do (FTAs) đã ký và hướng dẫn, phổ biến lộ trình cắt giảm thuế quan đối với mặt hàng nông sản; đánh giá khả năng cạnh

tranh các ngành hàng nông, lâm, thủy sản và khả năng đàm phán thuế quan đối với khu vực tự do thương mại khi Việt Nam tham gia.

Thu Hiền Doãn

DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP BẰNG NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO: LÀM THẾ NÀO ĐỂ GỠ “NÚT THẮT”?

Báo Pháp luật Việt Nam – Ngày 27/02/2017

(Nguồn:<http://baophapluat.vn/chinh-sach/dn-khoi-nghiep-bang-nong-nghiep-cong-nghe-cao-lam-the-nao-de-go-nut-that-321470.html>)

Trong thời gian gần đây, nông nghiệp công nghệ cao là vấn đề được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm, đẩy mạnh. Nhiều chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp đã được ban hành nhưng theo nhiều chuyên gia, hiện vẫn còn không ít khó khăn, cả khách quan và chủ quan, đối với các doanh nghiệp lựa chọn với nông nghiệp công nghệ cao làm con đường khởi nghiệp.

10 doanh nghiệp khởi nghiệp, trụ lại chưa được 1

Có lẽ chưa bao giờ cụm từ nông nghiệp công nghệ cao được nhắc đến nhiều như thời gian gần đây. Trong ngày làm việc đầu tiên sau Tết Nguyên đán, phát biểu khi nhấn nút khởi động sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Hà Nam, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã bày tỏ trăn trở khi nền nông nghiệp vốn là trụ đỡ của nền kinh tế nước ta nhưng lại vẫn đang bị tác động lớn bởi biến đổi khí hậu, chi phí sản xuất còn lớn và tình trạng thiếu an toàn thực phẩm, canh tác lạc hậu, kéo theo đó là đời sống người nông dân vẫn còn thấp.

Cũng trong phát biểu này, Thủ tướng khẳng định sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân và hợp tác xã chất lượng cao làm nông nghiệp chính là một phần lời giải cho câu hỏi “Giải bài toán nông nghiệp Việt Nam bằng cách nào?”. “Chúng ta khuyến khích khởi nghiệp trong nông nghiệp, áp dụng điện toán đám mây vào nông nghiệp để có một nền nông nghiệp thông minh ở Việt Nam” - Thủ tướng nhấn mạnh.

Cam kết đẩy mạnh cởi trói, kiến tạo phát triển nông nghiệp theo hướng nền nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch và thông minh của người đứng đầu Chính phủ thời gian qua cũng đã được hiện thực hóa bằng nhiều chính sách hỗ trợ, như gần đây nhất là thông báo của Ngân hàng Nhà nước về gói tín dụng khoảng 100.000 tỉ đồng cho nông nghiệp công nghệ cao.

Ngay từ đầu năm nay, nhiều quỹ đầu tư khởi nghiệp cũng đã thông báo rót vốn vào các dự án khởi nghiệp ngành nông nghiệp công nghệ cao và đang tiếp tục tìm dự

án triển vọng để đầu tư trong thời gian tới. Nghe đến đây, nhiều người hẳn sẽ nghĩ việc khởi nghiệp trong nông nghiệp lĩnh vực công nghệ cao thời gian tới sẽ rất thuận lợi, dễ dàng. Song, tại một cuộc thảo luận mới đây, các đại biểu cho rằng hiện vẫn còn nhiều khó khăn, “nút thắt” cả khách quan và chủ quan đối với các doanh nghiệp lựa chọn con đường khởi nghiệp với nông nghiệp công nghệ cao.

Theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), tính đến cuối năm 2016, số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp của chúng ta vẫn còn rất khiêm tốn, chỉ khoảng gần 4.500 doanh nghiệp, trong đó chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong khi đây là lĩnh vực chiếm đến 47% tổng lao động trên cả nước. Đầu tư nước ngoài vào nông nghiệp cũng còn rất hạn chế. Số dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào nông nghiệp hiện chỉ chiếm 2,9% tổng dự án và chiếm khoảng 1% vốn.

Về khởi nghiệp trong nông nghiệp, ông Trần Quốc Thắng - nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Ban Quản lý dự án “Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo thông qua nghiên cứu khoa học và công nghệ” (FIRST) – dẫn một số liệu thống kê cho biết trong số 10 người khởi nghiệp nói chung thì theo tính toán chỉ có 1 người thành công và 9 người còn lại thất bại. Trong 10% doanh nghiệp trụ lại được đó thì họ sẽ tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn trong việc phân định, phân khúc thị trường, cải thiện sản phẩm, cách thu hút vốn và tăng cường năng lực của bản thân doanh nghiệp để có thể bước tiếp.

Còn ông Trần Lê - Tiến sĩ ngành công nghệ sinh học, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hoa Anh Đào, một người từng khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao khi đã ở tuổi 72 – từ đúc rút thực tế của bản thân cho biết, cạnh tranh trong nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn mới hiện nay còn khốc liệt hơn và tỉ lệ doanh nghiệp “sống sót” sẽ thấp hơn 10%. “10% doanh nghiệp trụ lại được còn phải cạnh tranh lẫn nhau, đấu tranh để tồn tại nên cũng chỉ còn rất ít. Nói 10% là hơi lạc quan quá” – ông Lê nhận định.

Xác định những “nút thắt”

Theo ông Đậu Anh Tuấn, doanh nghiệp phá sản của Việt Nam có 2 dạng, bao gồm doanh nghiệp tính toán chưa kỹ về phương án kinh doanh nhưng cũng có doanh nghiệp rời khỏi thị trường do thay đổi chính sách, rào cản về hành chính. Việc doanh

nghiệp ra đời và mất đi là bình thường nếu họ kinh doanh, sử dụng nguồn lực không hiệu quả nhưng nếu doanh nghiệp phải bỏ cuộc do chính sách thì cần phải xác định những vướng mắc để gỡ bỏ.

Nêu cụ thể về những khó khăn mà doanh nghiệp phản ánh tới VCCI thời gian qua, ông Tuấn cho biết doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao trước hết đang gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn. Đây là ngành cần rất nhiều vốn nhưng ngân hàng lại cho rằng nguồn vốn này rất rủi ro và e dè khi quyết định cho vay.

Một khó khăn nữa đó là mặt bằng sản xuất. “Đất đai Việt Nam vì nhiều lý do nên quỹ đất không còn nhiều và manh mún. Vùng núi nhiều đất nhưng không thể sản xuất được. Ngay cả những địa phương như Lâm Đồng có truyền thống phát triển nông nghiệp thì quỹ đất cũng không nhiều” – ông Tuấn thông tin.

Cùng với đó, doanh nghiệp cũng rất khó khăn về đầu ra. Gần đây, Ngân hàng Thế giới qua khảo sát ở 40 nước thì họ đánh giá môi trường kinh doanh về nông nghiệp ở Việt Nam tương đối thấp. Thể chế pháp lý của chúng ta còn rất nhiều việc cần giải quyết, như vấn đề hạn điền, hay như Bộ Công Thương gần đây có quy định về hạn chế nhập máy móc có thể ảnh hưởng đến đầu tư máy móc cho nông nghiệp.

“Để sản xuất hiệu quả thì phải có quy mô, anh muốn xuất khẩu thì phải có sản phẩm. Doanh nghiệp có thể thu gom nhưng việc này không khả quan vì khiến việc truy xuất nguồn gốc của sản phẩm rất khó khăn, vệ sinh an toàn thực phẩm cũng không dễ. Việc Luật Đất đai quy định hạn điền, theo đó một cá nhân chỉ được sở hữu một diện tích nhất định làm tăng chi phí và làm tăng rủi ro, giảm hiệu lực sản xuất, kinh doanh” – ông Tuấn nói.

Ông Trần Quốc Thắng cũng cho rằng quy định hạn điền là rào cản lớn cho cả phát triển nông nghiệp công nghệ thấp chứ đừng nói đến công nghệ cao. Ông Thắng chỉ ra rằng sự thiếu vắng các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư mạo hiểm cũng là một yếu tố cản trở ý chí khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao của doanh nghiệp. Sự thiếu liên kết giữa doanh nghiệp - những người có ý tưởng khởi nghiệp công nghệ cao, với các nhà khoa học- những người có công nghệ nhưng không biết chuyên giao bằng cách nào, cũng là một hạn chế được ông Thắng nêu tên.

“Mối liên kết này cực kỳ quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ vào nông nghiệp. Nếu chúng ta có hệ sinh thái khởi nghiệp hình thành, phát triển mạnh mẽ thì việc khởi nghiệp sẽ có nhiều khởi sắc” – ông Thắng nhận định.

Ngoài ra, ông Tuấn cũng đề xuất chú ý đến vấn đề quy định về hợp đồng nông nghiệp giữa doanh nghiệp với nông dân để đảm bảo việc tuân thủ các điều khoản, tránh các trường hợp như đến khi thu hoạch nông dân không bán cho doanh nghiệp; sửa Luật quy hoạch theo hướng bỏ quy hoạch sản phẩm để tránh can thiệp vào thị trường, tạo thông thoáng cho thị trường...

Cho rằng lĩnh vực nông nghiệp có điểm đặc biệt là có thể gây hậu quả xã hội lớn nếu doanh nghiệp phá sản, ông Tuấn cũng đề nghị chú ý đến vấn đề bảo hiểm nông nghiệp.

Phan Diệu – Hà Dung

ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO:

“THẨM ĐỎ” KHÔNG TRÁI SẴN”

Báo Công an nhân dân Online – Ngày 12/02/2017

(Nguồn: <http://cand.com.vn/Kinh-te/Bai-1-Nhieu-rao-can-doanh-nghiep-dau-tu-vaonong-nghiep-cong-nghe-cao-428054/>)

Con số chưa đến 1% doanh nghiệp (DN) trong tổng số trên 420 nghìn DN đang hoạt động trên cả nước đầu tư vào nông nghiệp cho thấy, đây là lĩnh vực không “trái sắn hoa hồng”. Trong khi đó, sản phẩm nông nghiệp lại là chủ lực của nền kinh tế nước ta.

Nhiều rào cản doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao

Sự kiện ngày 2/2/2017 (ngay ngày làm việc đầu tiên sau Tết Nguyên đán), Thủ tướng Chính phủ đã nhấn nút khởi động sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại Nông trường VinEco Hà Nam cho thấy, Chính phủ rất coi trọng giải bài toán tái cơ cấu ngành nông nghiệp, và mục tiêu là xây dựng một nền nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao. Tuy nhiên, để có thể thực hiện được mục tiêu này, đòi hỏi rất nhiều thay đổi từ cơ chế chính sách và bản lĩnh của chính các DN.

Muốn sản xuất nhưng thiếu đất

Theo Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường, con số DN đầu tư vào nông nghiệp tăng từ 2.397 DN năm 2007 lên 3.640 DN năm 2015, 9 tháng đầu năm 2016 là 4.080 DN cho thấy sự nỗ lực của cả Chính phủ và DN trong lĩnh vực nông nghiệp. Đã có nhiều nhà đầu tư thành công về ứng dụng khoa học công nghệ cao, phát triển thị trường, tạo động lực phát triển cho nhiều vùng, địa phương và nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, theo Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường, nhìn vào con số dưới 1% đầu tư của DN vào nông nghiệp, nông thôn còn rất nhiều hạn chế, thiếu ổn định và chưa tương xứng với tiềm năng, cũng như nhu cầu phát triển của ngành.

Điều đáng nói là đa số DN đầu tư vào nông nghiệp lại là các DN có quy mô nhỏ, số DN có quy mô vốn dưới 5 tỷ đồng chiếm 55%. Ông Cường đánh giá, nhiều DN đầu

tư vào nông nghiệp vẫn chủ yếu dựa vào khai thác nguồn lực tài nguyên, chưa quan tâm đầu tư một cách căn cơ, ứng dụng khoa học công nghệ, hoặc chưa đầu tư thiết bị hiện đại, chế biến sâu để tăng giá trị gia tăng... “Những khó khăn, hạn chế nêu trên, có nguyên nhân lớn từ những rào cản của cơ chế, chính sách và nhiều thủ tục hành chính chưa được cải thiện”, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT khẳng định.

Câu chuyện DN khó sở hữu trong tay những “cánh đồng mẫu lớn” để đầu tư nông nghiệp công nghệ cao đã diễn ra từ rất nhiều năm nhưng chưa có lời giải. Trên thực tế, đất đai thuộc sở hữu của Nhà nước, người nông dân không có quyền bán mà chỉ có cho thuê hoặc liên kết, như vậy những điều kiện để tích tụ ruộng đất rất khó. Mặc dù cũng có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích dồn điền, đổi thửa nhưng vẫn không thực sự có hiệu quả rộng rãi, chỉ ở quy mô nhỏ và các mô hình điểm.

Trong rất nhiều các hội nghị, hội thảo, DN đều tập trung phản ánh những khó khăn về quỹ đất sản xuất. Theo ông Võ Quang Huy, Giám đốc Công ty Huy Long An - Mỹ Bình, DN muốn đầu tư vào nông nghiệp phải tự đi thương lượng, đền bù đất đai với nông dân. Sau đó, Nhà nước sẽ thu hồi lại phần đất đó rồi cho doanh nghiệp thuê lại. “Như vậy, doanh nghiệp phải mất hai lần tiền mới có đất “sạch” để sản xuất”, ông Huy băn khoăn.

Trao đổi với chúng tôi, ông Lê Văn Tam, Chủ tịch HĐQT Công ty Mía đường Lam Sơn (Thanh Hóa) cũng phản ánh: “Luật Đất đai đang là rào cản thật sự với doanh nghiệp muốn đầu tư vào nông nghiệp. Vì đất đai hoàn toàn là sở hữu công, nông dân không có quyền chuyển đổi, bán... Vì vậy, doanh nghiệp rất khó tích tụ ruộng đất để sản xuất lớn. Do vậy, để giải quyết được vấn đề này, phải sửa đổi từ Luật Đất đai”.

Bà Nguyễn Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch (Bộ NN&PTNT) cũng thừa nhận: “Hiện nay cả nước có gần 60 triệu người làm nông nghiệp nhưng bình quân đất canh tác nông nghiệp là 4.280 m²/hộ, chia theo đầu người là 1.150 m²/người. Cản trở lớn nhất đối với doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp là đất đai. Vì hiện nay, nhiều DN quan tâm, muốn đầu tư vào nông nghiệp nhưng không có đất. Đất đã được giao hết cho người dân”.

Điều đáng buồn là nhiều nơi, nông dân bỏ ruộng không canh tác rất nhiều, nhưng DN lại không thể thỏa thuận, đàm phán thống nhất được với hàng nghìn hộ nông dân để tập hợp đất sản xuất. Việc liên kết với nông dân thông qua các tổ chức sản xuất như hợp tác xã cũng không dễ thực hiện. Tâm lý cũ, thói quen sản xuất lạc hậu là trở ngại khiến việc liên kết không thành.

Mấu chốt chính giải quyết vấn đề này là vai trò của chính quyền địa phương. Xóa bỏ sự manh mún, nhỏ lẻ không phải là câu chuyện có thể làm được trong ngày một, ngày hai.

70% DN khó tiếp cận vốn đầu tư vào nông nghiệp

Bên cạnh những khó khăn về đất đai, DN cũng đang gặp rất nhiều khó khăn về tiếp cận nguồn vốn. Để hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, năm 2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 210/2013/NĐ-CP khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn... Tuy nhiên, theo phản ánh của các DN, để tiếp cận được vốn rất khó, đặc biệt là các DN nhỏ.

“Các DN lớn có thể vay vốn theo các dự án, còn DN nhỏ và vừa thì gần như không vay được vốn ngân hàng do thủ tục phức tạp và phải có tài sản đảm bảo mới được ngân hàng cho vay”, ông Lê Văn Tam, Chủ tịch HĐQT Công ty Mía đường Lam Sơn nêu ý kiến. Cũng theo ông Tam, cơ sở hạ tầng, giao thông nông thôn vẫn còn rất yếu kém nên DN phải tự đầu tư hạ tầng, mất thêm nhiều chi phí. Chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho DN nông nghiệp kém, kỹ sư nông nghiệp ra trường không đáp ứng yêu cầu thực tế, DN nhỏ thì không có nguồn lực để đào tạo lại.

Tiến sỹ Nguyễn Anh Tuấn, Viện trưởng Viện Chiến lược chính sách phát triển Nông nghiệp Nông thôn phân tích, đất đai và tín dụng là những rào cản chính của DN khi đầu tư vào nông nghiệp. Cụ thể, về đất đai có đến 63% DN kêu là khó khăn, 46% kêu là rất khó khăn; về tín dụng, có đến 70% DN kêu khó khăn khi tiếp cận. Nông nghiệp là ngành có lợi thế của Việt Nam trong hội nhập nhưng nguồn vốn đầu tư cho nông nghiệp chỉ chiếm khoảng 6% tổng vốn đầu tư của xã hội.

Theo Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Hà Công Tuấn, Nhà nước có 5 nguồn vốn dành cho lĩnh vực nông nghiệp nông thôn gồm: Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách, hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tài chính vi mô, và tín dụng ngân hàng.

“Tuy nhiên, nguồn vốn đầu tư cho nông nghiệp từ ngân sách còn ít, chỉ chiếm khoảng 6% trong tổng vốn đầu tư kinh tế, xã hội; vốn ODA, lũy kế đến nay là 5,5 tỷ USD, chiếm 7% trong tổng vốn ODA vào Việt Nam. Nguồn vốn tiếp theo là vốn FDI đầu tư vào nông nghiệp, tích lũy hiện nay là 3,72 tỷ USD, chỉ chiếm 1,5% tổng vốn FDI vào Việt Nam; còn tài chính vi mô bao gồm các quỹ, hiệp hội..., đầu tư vào nông nghiệp mới chỉ chiếm 4% GDP. Bên cạnh những rủi ro tiềm ẩn, khả năng thu hồi vốn chậm, có không ít những vướng mắc từ cơ chế chính sách thu hút đầu tư bởi chính sách hiện có cũng chỉ tạm dừng lại ở mức độ khuyến khích”, Thứ trưởng Hà Công Tuấn phân tích.

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), hiện nay mới chỉ có trên 3.600 doanh nghiệp nông nghiệp, chiếm dưới 1% tổng số doanh nghiệp hoạt động (420.251 DN). Nguyên nhân khiến nhiều doanh nghiệp ngại đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao là ngoài những rủi ro về thiên tai, khí hậu, dịch bệnh, lợi nhuận thấp... thì những rào cản về đất đai và nguồn vốn là những khó khăn không dễ giải quyết.

Ngọc Yến

KHỞI NGHIỆP LÀ PHƯƠNG THỨC THúc THúc ĐẨY

PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

Báo Hiệp hội doanh nhân nước ngoài ở Việt Nam Online – Ngày 28/12/2016

(Nguồn: <http://doanhnhanvietnam.org.vn/khoi-nghiep-la-phuong-thuc-thuc-day-phat-trien-nong-nghiep/>)

TS Vũ Tiến Lộc – Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã nói như vậy tại Diễn đàn “Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo trong nông nghiệp”.

Trong một buổi tọa đàm gần đây, hai giáo sư hàng đầu của Mỹ có đặt câu hỏi: Tại sao Việt Nam không trở thành bếp ăn của thế giới? Khi nói đến Việt Nam trở thành bếp ăn của thế giới có hàm nghĩa Việt Nam trở thành lung lũng lương thực của cả thế giới.

“Việc Việt Nam có thể trở thành cường quốc về nông nghiệp và sự cộng sinh giữa du lịch và nông nghiệp sẽ là lợi thế rất quan trọng của Việt Nam. Đối với nước ta, phát triển nông nghiệp nông thôn không chỉ là kinh tế mà còn liên quan đến vấn đề chính trị xã hội. Do vậy, phát triển nông nghiệp sẽ là định hướng quan trọng nhất trong phát triển kinh tế của Việt Nam”. – Tiến sĩ Vũ Tiến Lộc nhấn mạnh.

TS Vũ Tiến Lộc cho biết, thời gian qua, 2 cụm từ được nhắc nhiều lần là nông nghiệp và khởi nghiệp. Đây là cứu cánh của nền kinh tế Việt Nam. Nông nghiệp là lợi thế đặc biệt của Việt Nam và khởi nghiệp là phương thức thúc đẩy phát triển nông nghiệp.

Cũng theo ông Lộc, trong suốt 30 năm đổi mới, nông nghiệp Việt Nam chưa có sự thay đổi, chưa bứt phá do vậy nền kinh tế chưa có cơ hội phát triển.

Suốt 30 năm qua, nông nghiệp Việt Nam mới chỉ dừng lại ở nền kinh tế hộ gia đình, manh mún, không gắn kết nên không phát triển được. Ông Lộc cho rằng, vấn đề khởi nghiệp trong nông nghiệp trước hết nhằm vào đổi mới mô hình kinh doanh trong nông nghiệp từ các hộ cho đến người kinh doanh và cả nền kinh tế.

Trong quá trình đổi mới mô hình kinh doanh nông nghiệp, dù là 4 nhà nhưng DN đứng vai trò trung tâm trong chuỗi liên kết đó.

Tại Diễn đàn, ông Lộc bày tỏ vui mừng vì càng ngày càng có nhiều DN đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, thậm chí có nhiều sinh viên vừa ra trường đã về nông thôn để khởi nghiệp từ trồng rau, nuôi lợn... Sự thức tỉnh của giới trẻ là tín hiệu đáng mừng cho đất nước.

Theo ông Lộc, để phát triển nông nghiệp cần phải có hệ sinh thái để thúc đẩy khởi nghiệp. Chúng ta chỉ thành công khi xây dựng được một hệ sinh thái hoàn chỉnh, tất nhiên phải đảm bảo nhiều cách tiếp cận khác nhau:

Thứ nhất, cần tạo điều kiện để cho các DN có thể tiếp cận thị trường;

Thứ hai, cung cấp được nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các DN khởi nghiệp;

Thứ ba, có một hệ thống tài chính, cơ chế tài chính để dẫn vốn cho các DN khởi nghiệp (quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần...);

Thứ tư, xây dựng khung pháp lý cho khởi nghiệp để DN mạnh dạn đầu tư vào nông nghiệp;

Thứ năm, cơ sở hạ tầng cho khởi nghiệp cần hoàn thiện.

“Khởi nghiệp chỉ có thể thành công nếu được quốc gia ủng hộ cho tinh thần khởi nghiệp. Thúc đẩy, khuyến khích, tạo ra sự hứng khởi cho khởi nghiệp, khuyến khích sự mạo hiểm trong khởi nghiệp và chấp nhận mạo hiểm. Khi nhà kinh doanh chấp nhận mạo hiểm thì xã hội cũng nên khoan dung chấp nhận”. – ông Lộc nhấn mạnh

Ông Lộc cũng khẳng định: Diễn đàn “Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo trong nông nghiệp” là hội nghị rất tốt để giúp các DN khởi nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp. VCCI trong nhiều năm qua là một tổ chức đầu tiên thúc đẩy, trở thành bệ đỡ cho DN khởi nghiệp ở Việt Nam.

“Mấy năm gần đây, trong chương trình khởi nghiệp của VCCI, những dự án trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đạt giải cao nhất. Điều này chứng tỏ giới trẻ đã rất

hứng khởi trong đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Tôi vẫn tin rằng khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp sẽ phải là lĩnh vực dẫn đầu. Tôi cũng tin rằng VCCI và Bộ Khoa học & Công nghệ sẽ phối hợp với nhau để thúc đẩy và hỗ trợ DN khởi nghiệp trong lĩnh vực này”. – ông Lộc nói.

Theo Diễn đàn doanh nghiệp

KÊU GỌI ĐẦU TƯ CHO NÔNG NGHIỆP SẠCH KHÔNG KHÓ

Tap Chí Tài Chính Online – Ngày 29/03/2017

(Nguồn: <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/keu-goi-dau-tu-cho-nong-nghiep-sach-khong-kho-105872.html>)

Tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển nông nghiệp sạch hướng tới nền nông nghiệp bền vững, phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế và khu vực là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, tại “Tọa đàm Tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển nông nghiệp sạch” do Báo Đại biểu Nhân dân tổ chức sáng qua, các đại biểu chỉ rõ nông nghiệp nước ta đang đứng trước nhiều thách thức mới.

7 vướng mắc từ thực tiễn

Sau 3 năm thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng, Bộ NN - PTNT cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, Trung ương và địa phương, sự tham gia hưởng ứng tích cực của nông dân, tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã đạt những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện những bất cập từ thực tiễn đang gây ra nhiều cản trở. Tại Tọa đàm, ông Phạm Mạnh Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ NN - PTNT đã chỉ rõ 7 thách thức lớn.

Thứ nhất, diện tích đất sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún. Theo thống kê chưa đầy đủ, cả nước có khoảng 13,8 triệu hộ nông dân với 78 triệu mảnh ruộng. Mặt khác, hạn mức sử dụng đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 129, Luật Đất đai đã hạn chế việc tích tụ ruộng đất.

Thứ hai, quy mô và cách thức tổ chức sản xuất nông nghiệp còn nhiều vấn đề. Trong khi tái cơ cấu nông nghiệp gắn liền với tổ chức sản xuất theo quy mô tập trung và thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, từ sản xuất đến thu hoạch, chế biến, tiêu thụ và phải coi doanh nghiệp là động lực, trung tâm và các hợp tác xã là cầu nối giữa người dân, người sản xuất với các doanh nghiệp.

Thứ ba là chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp chưa thông thoáng và chưa thực sự hấp dẫn, chưa bảo đảm để doanh nghiệp Việt Nam an tâm đầu tư vào nông nghiệp. Trong đó có Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Thứ tư là khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vay ưu đãi, việc nghiên cứu áp dụng để thế chấp tài sản trên đất còn hạn chế.

Thứ năm là chưa có chính sách bảo hiểm nông nghiệp. Đây là rào cản, vướng mắc khiến người dân, doanh nghiệp còn ngần ngại đầu tư vào nông nghiệp, trong đó có nông nghiệp sạch.

Thứ sáu là rào cản thay đổi tư duy nhận thức. Nhiều hộ nông dân vẫn còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động sản xuất để đáp ứng yêu cầu thị trường.

Cuối cùng là hệ thống quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp, lâm sản, thủy sản đã có những chuyển biến tích cực trong thời gian qua nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn của cuộc sống.

Chính sách minh bạch, cởi mở

Một trong những giải pháp tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển nông nghiệp sạch là thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực này. Đây là vấn đề khó khăn không chỉ từ cơ quan quản lý mà ngay doanh nghiệp cũng gặp vướng mắc.

Ông Ngô Minh Hải, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn TH cho rằng, khó khăn nhất hiện nay chính là từ “lòng tham”. Làm thế nào để người sản xuất nhận thức được giới hạn cho phép bảo đảm nông nghiệp sạch cũng như sức khỏe của con người. Thứ hai, môi trường sản xuất bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi việc lạm dụng thuốc BVTV. Để sản xuất một sản phẩm hữu cơ thì đòi hỏi từ đất đai, giống đều phải sạch. Thứ ba, ở trong một môi trường cạnh tranh, để sản xuất ra một sản phẩm sạch thì chi phí tốn kém hơn rất nhiều so với sản phẩm khác.

Từ góc nhìn của nhà đầu tư vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, ông Đoàn Quốc Việt, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu Biển Bạc, đã chỉ ra khó khăn chính là yếu tố con người. “Trong quá trình đầu tư dự án chúng tôi gặp phải khó khăn lớn là lực lượng nhân viên trình độ cao. Vấn đề tiếp theo là ứng dụng khoa học công nghệ cao vào phát triển nông nghiệp chưa được chú ý; trình độ khoa học kỹ thuật còn chưa tiệm cận được với thị trường; đồng thời thiếu sự hỗ trợ của hệ thống tài chính ngân hàng...”.

Ông Việt cho rằng, việc kêu gọi đầu tư vào tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển nông nghiệp sạch không khó nhưng cần có cơ chế, chính sách cụ thể hơn, rõ ràng hơn và đặc biệt là bảo đảm thực thi chính sách minh bạch, công bằng và thực sự cởi mở, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư lĩnh vực này vì tỷ suất lợi nhuận không cao nhưng giải quyết việc làm cho nhiều người...

Còn theo ông Phạm Mạnh Cường, để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, Chính phủ cần sửa đổi Nghị định 210 và các chính sách có liên quan theo hướng tạo điều kiện thông thoáng nhất để doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch; đổi mới các chính sách về tín dụng. Cuối cùng, cần đẩy mạnh lồng ghép, điều phối mạnh mẽ hơn nữa các chương trình, chủ trương chính sách, đặc biệt là các chương trình mục tiêu quốc gia để huy động được nguồn lực lớn hơn cho phát triển nông nghiệp.

Theo daibieunhandan.vn